

DANH SÁCH HỌC SINH
NĂM HỌC 2024-2025

STT	HỌ VÀ TÊN	SINH NGÀY	GHI CHÚ
Lớp	Cháo (13-18 tháng)- Điểm học số 2 Tăng Bạt Hổ		
1	Lê Hoàng Đức	28/04/2023	
2	Nguyễn Dương Gia Huy	11/07/2023	
3	Hoàng Bảo Minh	22/07/2023	
4	Hà Kim Gia Long	24/05/2023	
Lớp	Cơm nát (19-24 tháng) - Điểm học: 237/11/64 Nguyễn Văn Đậu		
1	Hoàng Hà Trâm Anh	11/12/2022	
2	Phạm Minh Nhật Hoàng	18/10/2022	
3	La Gia Huy	24/03/2023	
4	Trần Hữu Khanh	24/01/2023	
5	Đặng Trần Phúc Thịnh	02/02/2023	
6	Trịnh Minh Triết	19/09/2022	
7	Nguyễn Gia Hưng	07/01/2023	

Lớp	Cơ thường 1(25 tháng-36 tháng) -Điểm học 237/11/64 Nguyễn Văn Đậu		
1	Trần Hồng Huy Ân	06/01/2022	
2	Huỳnh Thiên Ân	11/07/2022	
3	Lý Vĩ Ánh	07/04/2022	
4	Phan Vỹ Khang	15/03/2022	
5	Phùng Nguyễn Bảo Kim	07/01/2022	
6	Vũ Hoàng Nguyên	01/06/2022	
7	Nguyễn Hồ An Nhiên	14/01/2022	
8	Phạm Hữu Phước	09/06/2022	
9	Nguyễn Khắc Quân	12/03/2022	
10	Trần Nguyễn Thiên Quốc	22/08/2022	
11	Hàng Ngọc Sương	30/05/2022	
12	Nguyễn Thành Tài	05/04/2022	
13	Trần Hải Khánh Vân	26/01/2022	
14	Tôn Trần Uy Vũ	05/08/2022	
15	Nguyễn Hoàng Gia Tuệ	29/05/2022	
Lớp	Cơ thường 2 (25-36 tháng) - Điểm học số 2 Tầng Bạt Hồ		
1	Trương Quỳnh Anh	27/09/2022	
2	Nguyễn Ngọc Linh Đan	13/04/2022	
3	Dương Minh Đăng	09/01/2023	
4	Hồ Nam Khải	21/06/2022	
5	Nguyễn Hoàng Gia Khang	06/12/2022	
6	Nguyễn Nguyệt Lâm	02/07/2022	
7	Hoàng Bảo Ngọc	07/04/2022	
8	Đỗ Huỳnh Tuệ Nhi	30/01/2022	
9	Trương Đỗ Đan Nhiên	14/07/2022	
10	Tổng Linh San	27/01/2022	
11	Cao Hoàng Linh San	22/07/2022	
12	Mai Phạm Tú Uyên	19/09/2022	
13	Đoàn Khánh Vy	25/08/2022	
14	Ngô Khánh Vy	02/08/2022	

[illegible]

[illegible]

Lớp	MẦM 3 (3-4 tuổi) - Điểm học số 2 Tầng Bạt Hồ		
1	Vũ Tâm An	06/05/2021	
2	Nguyễn Tiến An	19/11/2021	
3	Nguyễn Quỳnh Anh	10/10/2021	
4	Nguyễn Vũ Linh Đan	14/08/2021	
5	Nguyễn Vũ Gia Hân	27/10/2021	
6	Nguyễn Gia Hưng	27/05/2021	
7	Võ Bá Hưng	26/02/2021	
8	Nguyễn Hoàng Khải Huy	26/02/2021	
9	La Minh Huy	29/04/2021	
10	Nguyễn Gia Khang	30/03/2021	
11	Hoa Hữu Tuấn Khôi	21/03/2021	
12	Phạm Gia Linh	26/01/2021	
13	Phạm Quỳnh Mai	16/11/2021	
14	Dương Quang Minh Nhật	06/05/2021	
15	Trần Nguyễn Minh Quân	11/06/2021	
16	Khoen Thái Sơn	10/01/2021	
17	Đàm Bích Trâm	25/05/2021	
18	Thân Triệu Khánh Vi	26/10/2021	
19	Võ Hoàng Thảo Vy	05/01/2021	
20	Trần Ái Vy	07/03/2021	
21	Châu Nhã Vy	14/07/2021	
Lớp	MẦM 4 (3-4 tuổi) - Điểm học số 2 Tầng Bạt Hồ		
1	Nguyễn Thành Danh	22/03/2021	
2	Nguyễn Thị Hậu	17/03/2021	
3	Lê Anh Hưng	15/05/2021	
4	Bùi Thiên Phong	04/12/2021	
5	Ngô Quốc Tuấn	23/05/2021	
6	Nguyễn Thiện Vinh	11/12/2021	

[illegible]

[illegible]

Lớp	CHỒI 3 (4- 5 tuổi) - Điểm học số 2 Tầng Bạt HỒ		
1	Đinh Vy An	20/03/2020	
2	Tổng Thiên Ân	17/07/2020	
3	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	13/12/2020	
4	Nguyễn Cát An Bình	02/06/2020	
5	Lê Hoàng Phú Gia	06/01/2020	
6	Lâm Minh Hải	22/07/2020	
7	Nguyễn Huỳnh Khả Hân	29/07/2020	
8	Nguyễn Lê Bảo Hiếu	25/07/2020	
9	Trần Thanh Hòa	01/03/2020	
10	Trần Minh Hoàng	17/03/2020	
11	Nguyễn Bảo Hưng	21/09/2020	
12	Lê Đỗ Nguyễn Hưng	06/07/2020	
13	Nguyễn Tuấn Khải	20/03/2020	
14	Lê Ngọc Gia Kiên	13/08/2020	
15	Châu Nguyễn Thiên Kim	17/09/2020	
16	Nguyễn Hoàng Gia Linh	06/02/2020	
17	Nguyễn Tuấn Minh	14/09/2020	
18	Thiệu Mỹ	06/02/2020	
19	Đặng Lê Bảo Ngọc	10/12/2020	
20	Quách Ngọc Phượng	10/04/2020	
21	Lê Minh Quân	17/07/2020	
22	Đỗ Trúc Quỳnh	12/07/2020	
23	Võ Hữu Tâm	29/11/2020	
24	Vũ Ngọc Phương Thảo	02/01/2020	
25	Văn Quốc Thiện	22/05/2020	
26	Nguyễn Ngọc Như Ý	17/06/2020	
27	Nguyễn Hoàng Thiên Ý	26/10/2020	
28	Nguyễn Lâm Thiên Ý	24/02/2020	
29	Bông Ngọc Hải Yến	19/07/2020	
30	Cổ An Vi	17/07/2020	

Lớp	LÁ 1 (5-6 tuổi) - Điểm học: 237/11/64 Nguyễn Văn Đậu		
1	Tăng Nguyễn Gia An	22/10/2019	
2	Nguyễn Hoàng Khải An	17/09/2019	
3	Đặng Thiên Ân	29/03/2019	
4	Đinh Thiên Ân	17/04/2019	
5	Đinh Phương Anh	27/01/2019	
6	Lê Phạm Việt Anh	17/11/2019	
7	Đỗ Hoàng Ngọc Anh	17/11/2019	
8	Nguyễn Hoàng Đăng	17/03/2019	
9	Nguyễn Tiết Độ	29/05/2019	
10	Ông Kim Tấn Đức	21/01/2019	
11	Nguyễn Ngọc Khả Hân	13/06/2019	
12	Nguyễn Ngọc Minh Hằng	22/11/2019	
13	Vũ Thiên Khải	11/08/2019	
14	Nguyễn Phúc Khang	28/01/2019	
15	Lâm Hàn Anh Khôi	26/03/2019	
16	Huỳnh Tuấn Kiệt	08/03/2019	
17	Nguyễn Thanh Nhật Lam	13/05/2019	
18	Lư Tuệ Lâm	30/07/2019	
19	Bùi Trương Ái Linh	13/09/2019	
20	Nguyễn Đỗ Trúc Linh	05/04/2019	
21	Nguyễn Thị Trúc My	11/06/2019	
22	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	27/09/2019	
23	Vũ Mai Khánh Ngọc	01/10/2019	
24	Đinh Lê Như Ngọc	04/03/2019	
25	Lại Minh Ngọc	15/11/2019	
26	Trần Khôi Nguyên	21/09/2019	
27	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	23/04/2019	
28	Phạm Nguyễn Thiên Phước	19/01/2019	
29	Võ Kim Phương	31/10/2019	
30	Lý Minh Quân	18/11/2019	
31	Nguyễn Minh Quang	09/05/2019	
32	Đào Trúc Quỳnh	25/11/2019	

[illegible]

Lớp	Lá 2 (5-6 tuổi) - Điểm học số 2 Tầng Bạt Hồ		
1	Nguyễn Tấn An	05/08/2019	
2	Vương Khải An	07/12/2019	
3	Lê Khánh An	13/10/2019	
4	Nguyễn Minh Châu	08/04/2019	
5	Lê Nguyễn Hoàng Đăng	02/08/2019	
6	Vũ Thiện Đức	10/09/2019	
7	Bùi Ánh Dương	29/05/2019	
8	Nguyễn Ngọc Hân	05/04/2019	
9	Lâm Nguyễn Thúy Hạnh	28/02/2019	
10	Nguyễn Minh Hiếu	14/10/2019	
11	Lê Phước Minh Huy	05/04/2019	
12	Đỗ Nguyên Khang	01/10/2019	
13	Khổng Anh Khoa	01/04/2019	
14	Mai Hà Thục Khuê	12/08/2019	
15	Lê Hoàng Thiên Kim	01/04/2019	
16	Nguyễn Trần Bảo Long	14/06/2019	
17	Đinh Hoàng Bảo Ngọc	29/07/2019	
18	Bùi Khôi Nguyên	04/07/2019	
19	Ong Gia Nhi	24/04/2019	
20	Lý Thanh Phong	30/10/2019	
21	Lê Nguyễn Thiên Phú	30/11/2019	
22	Vũ Thiện Phúc	10/09/2019	
23	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	27/04/2019	
24	Nguyễn Minh Phúc	09/12/2019	
25	Nguyễn Tiến Phúc	28/09/2019	
26	Nguyễn Hoàng Quân	29/03/2019	
27	Nguyễn Thanh Tâm	04/04/2019	
28	Phạm Nguyễn Băng Tâm	08/04/2019	
29	Lê Hoàng Thịnh	02/08/2019	
30	Nguyễn Anh Thư	25/03/2019	
31	Trần Ngọc Thanh Trà	12/04/2019	
32	Trần Bảo Trâm	09/08/2019	
33	Nguyễn Thành Anh Tú	11/01/2019	
34	Dư Thiên Tú	17/11/2019	
35	Lê Cao Anh Tú	23/12/2019	
36	Đàm Thiên Uy	08/09/2019	
37	Lê Nguyễn Gia Uyên	10/06/2019	

38	Phùng Ngọc Như Ý	10/09/2019	
39	Lê Hoàng Yến	28/06/2019	

Bình Thạnh, ngày 15 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

đã ký

Trần Phương Thu